TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CM** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2023/HS-ST
Ngày: 04-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CM, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Trí;

2. Ông Võ Thanh Nhàn.

***Thư ký phiên tòa*:** Lê Thị Cẩm Tiên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện CM, tỉnh An Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CM, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa*:** Ông Dương Duy Tín, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CM, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Lê MT, sinh năm 1984, tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: ấp HT, xã KA, huyện CM, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; Giới tính: Nam; Q tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 03/12; con ông Lê Phước H (đã chết) và bà Nguyễn Thị N (đã chết); vợ: Đào Thị Hồng P, sinh năm 1985; có 01 người con lớn sinh năm 2003; anh chị em ruột: có 04 người bị cáo là người thứ tư.

Tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 26/6/2021, bị Công an xã KA ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng, về hành vi *"Đánh bạc trái phép"*, đã nộp phạt xong.

Bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 28/4/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1996; nơi cư trú: ấp HT, xã KA, huyện CM, tỉnh An Giang (có mặt).

- Ông Lê Bảo Q, sinh năm 1981; nơi cư trú: ấp HT, xã KA, huyện CM, tỉnh An Giang (có mặt).

- Ông Lê Thành N, sinh năm 1976; nơi cư trú: ấp HT, xã KA, huyện CM, tỉnh An Giang (có đơn xin vắng mặt).

- Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1999; nơi cư trú: ấp HT, xã KA, huyện CM, tỉnh An Giang (vắng mặt).

- Ông Lê Quang T, sinh năm 1975; nơi cư trú: ấp HT, xã KA, huyện CM, tỉnh An Giang (vắng mặt).

Người làm chứng:

- Ông Lê Văn Hậu A, sinh năm 1989 (có mặt);
- Nguyễn Hữu N, sinh năm 1978 (vắng mặt);
- Nguyễn Văn H, sinh năm 1973 (vắng mặt);
- Phan Anh T, sinh năm 1978 (vắng mặt);
- Lê Quang N, sinh năm 1978 (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 20/3/2022, nhận được tin báo của người dân, Công an xã KA kiểm tra, phát hiện Lê MT (đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép), Lê Bảo Q, Nguyễn Hoàng L, Lê Thành N, Nguyễn Văn Đ, Lê Quang T và một số người khác (chưa rõ họ tên, địa chỉ) đang chơi đánh bạc bằng hình thức đá gà được thua bằng tiền tại ấp HT, xã KA, huyện CM, nên lực lượng chức năng lập biên bản.

* Vật chứng thu giữ: 02 con gà trống, 11 xe mô tô, 02 cặp cựa sắt, 10 cuộn băng keo, đã qua sử dụng.

T bị khởi tố, tạm giam để điều tra xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 33/CT-VKSCM ngày 30/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CM, tỉnh An Giang đã truy tố Lê MT về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê MT khai nhận đã thực hiện hành vi tham gia đánh bạc bằng hình thức đá gà được thua bằng tiền, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Ngày 26/6/2021, T bị Công an xã KA xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, đã nộp phạt xong. Đến ngày 20/3/2022, T tiếp tục tham gia đánh bạc cùng với Lê Bảo Q, Nguyễn Hoàng L, Lê Thành N, Nguyễn Văn Đ, Lê Quang T thì bị bắt quả tang, như nội dung vụ án. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất ăn năn, hối cải xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Quá trình điều tra: Nguyễn Văn Đ, Lê Bảo Q, Lê Thành N, Nguyễn Hoàng L, Lê Quang T khai: khoảng 12 giờ 30 phút ngày 20/3/2022, Đ, Q, N, L, T và T

đến ấp HT, xã KA, huyện CM, tham gia đánh bạc bằng hình thức đá gà được thua bằng tiền giữa gà điều đỏ với gà nhiều màu (không xác định chủ gà), phóng bắt với người lạ từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng. Trong đó, T bên gà điều đỏ phóng bắt 200.000 đồng với người lạ bên gà nhiều màu. Khi hai con gà đang đá thì Công an xã KA đến bắt, nên bỏ chạy.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi xét hỏi, tranh luận, xem xét tính chất vụ án, mức độ và hậu quả từ hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phát biểu lời luận tội và quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị với Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê MT từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội "Đánh bạc".

Về hình phạt bổ sung: do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn không có thu nhập ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dung hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với vật chứng đã được xử ly xong đề nghi Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng và chứng cứ trong hồ sơ vụ án: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện CM, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CM, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng như các chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[1.2] Về trách nhiệm hình sự của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Đối với Nguyễn Văn Đ, Lê Bảo Q, Lê Thành N, Nguyễn Hoàng L, Lê Quang T tham gia đánh bạc trái phép, nhưng chưa đủ định lượng và chưa có tiền án, tiền sự về hành vi *"Đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc"*, nên chuyển xử lý hành chính là đúng pháp luật.

Đối với những người lạ tham gia cá cược, nhưng không xác định được họ tên, địa chỉ; Lê Văn Hậu A, Nguyễn Hữu N, Nguyễn Văn H, Phan Anh T, Lê Quang N, chỉ đến xem, không tham gia đánh bạc, nên Cơ quan điều tra không xử lý là đúng pháp luật.

[1.3] Tại phiên tòa, còn có một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt không rõ lý do, mặc dù Tòa án đã tống đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc xét xử giải quyết vụ án, mặt khác, những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ tại phiên tòa. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Những chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Do đó có đủ cơ sở để xác định: Ngày 26/6/2021, bị cáo có hành vi đánh bạc trái phép, bị công an bị công an xã KA xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng đã nộp phạt xong. Đến ngày 20/3/2022, bị cáo tiếp tục tham gia đánh bạc cùng với Đ, Q, Ngiêm, L, T thì bị bắt quả tang.

Do đó Hành vi của bị cáo Lê MT đã cấu thành tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện CM, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Lê MT về tội danh và Điều luật đã viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ N trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Mọi loại hình sát phạt ăn thua bằng tiền đều được xem là hành vi "Đánh bạc", nó là nguyên nhân làm tiêu Tn tài sản, phá vỡ hạnh phúc gia đình, làm phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự khác; ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương và cuộc sống bình thường của xã hội.

Bị cáo Lê MT là người trưởng thành, có sức khỏe và điều kiện làm ăn chân chính. Lẽ ra, bị cáo phải biết cố gắng lao động để tạo ra của cải vật chất một cách chính đáng nuôi sống bản thân và trở thành công dân có ích cho gia đình, xã hội, làm tấm gương tốt cho con cháu noi theo. Thế nhưng không làm được đều này, do ham mê thắng thua bằng hình thức may rủi, muốn có nhiều tiền để tiêu xài mà không phải tốn nhiều công sức lao động cực nhọc nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo hoàn toàn nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật và gây ra nhiều hậu quả xấu cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, đối với bị cáo cần phải có một mức án N mới có đủ Tc dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội, nhất là trong tình hình các tệ nạn xã hội đang diễn ra ngày càng nhiều và diễn biến ngày càng phức tạp như hiện nay.

Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn, hối cải đối với hành vi vi phạm của bản thân; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít N trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại

điểm i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 mà Hội đồng xét xử xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Do hoàn cảnh bị cáo đang gặp khó khăn, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Về xử lý vật chứng: 02 con gà trống, 11 xe mô tô, 02 cặp cựa sắt, 10 cuộn băng keo, đã qua sử dụng, quá trình điều tra cơ quan điều tra đã xử lý xong nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Lê MT bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lê MT phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt: Bị cáo Lê MT 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giam 28/4/2023.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê MT phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, sự tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Dương

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện CM;
- Cơ quan điều tra;
- Nhà Tạm giữ;
- Bộ phận THA Tòa án;
- Bị cáo;
- UBND xã, phường, thị trấn nơi bị cáo cư trú;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.